

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 754/2020/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 8 năm 2020

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Huỳnh Thị T V – Giáo viên nghỉ hưu

2/ Ông Võ Văn Tốt – Cán bộ nghỉ hưu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Thế Chung - Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 45/2020/TLST-HN, Ngày 13/01/2020 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 373/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 447/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Vũ Thị Ánh T**, sinh năm: 1986

Thường trú: A, TL, tổ 12, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: A, Trần Hữu Tr, phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* **Ông Lý Thái V**, sinh năm: 1983

Thường trú: A, TL, tổ 12, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

– (vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V trình bày:

Bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 182, quyển 01/2011 ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi kết hôn gia đình hai bên không có ai ngăn cản, cấm đoán cũng như cưỡng ép kết hôn, việc kết hôn của chúng tôi hoàn toàn tự nguyện. Khoảng 2, 3 năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn

chủ yếu là do bất đồng quan điểm về lối sống, về cách giáo dục con cái, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn được nữa. Nên đề nghị Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn. Tiền lệ phí, án phí bà Vũ Thị Ánh T tự nguyện chịu.

**Về con chung:** có 01 con chung tên Lý Kiện H , sinh ngày 04/6/2013, cả hai thỏa thuận bà Vũ Thị Ánh T tiếp nuôi dưỡng trẻ Lý Kiện H , ông Lý Thái V cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành.

**Về tài sản chung:** Không yêu cầu tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã triệu tập ông Lý Thái V đến tòa án để tiến hành hòa giải đoàn tụ, ông Lý Thái V đã được tổng đạt hợp lệ nhưng không có mặt. Tại biên bản làm việc ngày 15/5/2020, bà Vũ Thị Ánh T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn

Xét một trong hai đương sự có ý kiến thay đổi nội dung của vụ việc. Tòa án nhân dân Quận 12 thông báo chuyển vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2020/TLST-HN, Ngày 13/01/2020 thành vụ án hôn nhân gia đình 45/2020/TLST-HN, ngày 13/01/2020.

Việc thay đổi từ vụ việc thành vụ án cũng thay đổi tư cách tố tụng: bà Vũ Thị Ánh T là nguyên đơn, ông Lý Thái V là bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Đây là vụ kiện ly hôn, ông Lý Thái V cư trú tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự theo quy định tại Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn vắng mặt

không lý do, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nên xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo thủ tục chung.

- Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ vào các lời khai của đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu của đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định:

Bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 182, quyển 01/2011 ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, có cơ sở kết luận quan hệ hôn nhân giữa bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V là hôn nhân hợp pháp.

Về quan hệ hôn nhân: bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V tự nguyện kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V cùng thuận tình ly hôn, ông Lý Thái V được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, bà Vũ Thị Ánh T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, Ngày 15/5/2020, Tòa án nhân dân Quận 12 ban hành thông báo chuyển từ vụ việc hôn nhân thành vụ án hôn nhân gia đình.

Việc thay đổi từ vụ việc thành vụ án cũng thay đổi tư cách tố tụng: bà Vũ Thị Ánh T là Nguyên đơn, ông Lý Thái V là bị đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12 tiến hành xác minh:

Tại kết quả xác minh của Công an phường Thanh Lộc: “Ông Lý Thái V, sinh năm: 1983 có HKTT và thực tế sinh sống tại A, TL 14, tổ 12, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh”.

Tại kết quả xác minh của Hội phụ nữ phường Thanh Lộc xác định mâu thuẫn: “Bà T và ông V có mâu thuẫn nhưng không rõ, yêu cầu Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của ông bà”

Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên trong nhiều tháng để hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả, ông V không đề ra kế hoạch có tính khả thi để hàn gắn tình cảm vợ chồng, hai vợ chồng sống ly thân. Như vậy những chứng cứ trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông V là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó xét thấy yêu cầu của bà T là có cơ sở, nên chấp nhận.

Về con chung: có 01 con chung tên Lý Kiện H, sinh ngày 04/6/2013. Bà T đang trực tiếp nuôi con và có yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu ông V cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành. Xét thấy yêu cầu trên là chính đáng và phù hợp, Hội đồng xét xử quyết định giao trẻ Lý Kiện H cho bà Vũ Thị Ánh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Lý Thái V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Vũ Thị Ánh T tự nguyện chịu. Về án phí cấp dưỡng 300.000 đồng, ông Lý Thái V phải chịu.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 179; Điều 199; Điều 200; Điều 208; Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84, 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Ánh T xin được ly hôn đối với ông Lý Thái V .

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng kết hôn số 182, quyển 01/2011, ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Vũ Thị Ánh T và ông Lý Thái V hôn A, TL, tổ 12, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

g còn giá trị.

2/ Về con chung: có 01 con chung tên Lý Kiện H , sinh ngày 04/6/2013. Giao trẻ Lý Kiện H cho bà Vũ Thị Ánh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Lý Thái V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 05/8/2020.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Kể từ ngày bà Vũ Thị Ánh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lý Thái V không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông Lý Thái V còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4/ Về án phí cấp dưỡng 300.000 đồng, ông Lý Thái V phải chịu. Về Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng Bà Vũ Thị Ánh T phải chịu, được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Vũ Thị Ánh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2019/0108257 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Thị Ánh T đã nộp đủ án phí. Ông Lý Thái V còn phải nộp án phí cấp dưỡng 300.000 đồng.

5/ Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM
- VKSND Quận 12;
- UBND phường Thạnh Lộc ;
- Chi cục THA Dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Văn Nhất**